

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai (nay là Ban Thường vụ Thành ủy Đồng Nai) triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai (nay là Ban Thường vụ Thành ủy Đồng Nai) về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị; Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW và Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị.

- Không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động truyền tải, phân phối, bán buôn, bán lẻ bảo đảm cung ứng và sử dụng điện. Từng bước hoàn thiện thiết kế đồng bộ lưới điện đáp ứng tiêu chí thông minh, hiện đại, linh hoạt xứng tầm với vai trò, vị thế của thành phố.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế của thành phố Đồng Nai, phát triển năng lượng được ưu tiên cao nhất để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng liên tục trên 10% trong giai đoạn tới; phát triển đồng bộ, hợp lý và đa dạng hóa các loại hình năng lượng; ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; khuyến khích đầu tư và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, giảm phát thải, bảo vệ môi trường; ứng dụng khoa học, công nghệ,

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững ngành năng lượng.

## **2. Yêu cầu**

Xác định nhiệm vụ cụ thể để các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, yêu cầu, chất lượng các nhiệm vụ được giao; bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

## **II. MỤC TIÊU, TẦM NHÌN**

### **1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030**

- Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP, Kế hoạch số 66-KH/TU và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII); Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch tỉnh); Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng; cung cấp đầy đủ năng lượng ổn định, có chất lượng cao, giảm phát thải cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của người dân, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái. Khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên năng lượng trên địa bàn thành phố; thực hiện tiết kiệm và sử dụng hiệu quả năng lượng; nâng cấp, xây dựng lưới điện truyền tải và phân phối điện hiện đại, thông minh.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Cung cấp đủ nhu cầu năng lượng của thành phố, đáp ứng cho các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; phát triển năng lượng được ưu tiên cao nhất để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng liên tục trên 10% trong giai đoạn tới; tổng công suất của các nguồn điện đến năm 2030 đạt khoảng 5.156,8 MW - 7.292,2 MW (năm 2025 tổng công suất của các nguồn điện là 4.928,8 MW). Tỷ lệ năng lượng tái tạo trong tổng cung cấp năng lượng sơ cấp khoảng 25-30%. Điện thương phẩm của thành phố đạt khoảng 28 tỷ kWh - 30 tỷ kWh (điện thương phẩm năm 2025 là 20,955,36 tỷ kWh). Đẩy mạnh triển khai thực hiện các thủ tục để thực hiện phát triển các dự án năng lượng tái tạo có trong điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, Quy hoạch tỉnh.

- Thúc đẩy việc triển khai lắp đặt điện mặt trời mái nhà tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tòa nhà công sở, nhà cao tầng, tổ hợp thương mại - dịch vụ, nhà dân trên địa bàn thành phố, trong đó phần đầu đến năm 2030 có khoảng 50% các tòa nhà công sở sử dụng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ. Điện mặt trời mái nhà tăng thêm giai đoạn 2025-2030 là 1.960 MW.

- Xây dựng hệ thống lưới điện truyền tải, phân phối trên địa bàn thành phố đảm bảo khả năng truyền tải hết công suất các nhà máy điện tại địa phương lên lưới điện quốc gia và kết nối với khu vực tỉnh lân cận; bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng tiêu chí N-1 (*Tiêu chí phục vụ quy hoạch, thiết kế, đầu tư xây dựng và vận hành hệ thống lưới điện đảm bảo khi có sự cố một phần tử xảy ra trong hệ thống điện hoặc khi một phần tử tách khỏi vận hành để bảo dưỡng, sửa chữa thì hệ thống điện vẫn vận hành ổn định, đáp ứng các tiêu chuẩn vận hành, giới hạn vận hành cho phép và cung cấp điện an toàn, liên tục*) đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 (*Tiêu chí đảm bảo an toàn cấp điện liên tục, khi xảy ra sự cố của các nguồn điện đấu nối lên lưới thì hệ thống lưới điện vẫn đảm bảo cấp điện thường xuyên, liên tục*) đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng. Trong đó, đặc biệt quan tâm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc như: Khắc phục sự chong chéo giữa các quy hoạch, đẩy nhanh thủ tục cấp chủ trương đầu tư và phê duyệt danh mục đầu tư, giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng,... nhằm thúc đẩy việc triển khai xây dựng mới, cải tạo các dự án lưới điện 500kV, 220kV, 110kV và trung thế, hạ thế trên địa bàn thành phố theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, quy hoạch tỉnh đúng tiến độ.

- Mức dự trữ xăng dầu: Đảm bảo hạ tầng dự trữ thương mại xăng dầu dân dụng cho các kho tuyến sau trên địa bàn thành phố với quy mô theo quy định (*kho tối thiểu từ 2.000 m<sup>3</sup> đến dưới 5.000 m<sup>3</sup>*) nhằm ổn định nhu cầu thị trường thành phố Đồng Nai và một số tỉnh khu vực, dần thay thế vai trò dự trữ của các bồn chứa ở các cửa hàng xăng dầu như hiện nay. Mức dự trữ xăng dầu đạt 90 ngày nhập ròng.

- Phát triển cơ sở đầy đủ năng lực nhập khẩu khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) theo nhu cầu để cung cấp cho các nguồn điện khí LNG và các nhu cầu khác, hình thành các trung tâm năng lượng tập trung khí LNG đồng bộ, hài hòa.

- Tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng so với kịch bản phát triển bình thường khoảng 8 - 10%; đẩy mạnh việc sử dụng các trang thiết bị, máy móc có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, kiểm toán năng lượng và tăng cường các giải pháp giảm thiểu điện năng tiêu thụ, khí thải tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà máy, khu đô thị; giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường khoảng 15 - 35%.

### **3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Đảm bảo vững chắc an ninh năng lượng của tỉnh; phối hợp từng bước triển khai thị trường năng lượng, thị trường điện cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, hiệu quả; phát triển ngành năng lượng đồng bộ, bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu; hệ thống hạ tầng năng lượng thông minh, hiện đại, kết nối hiệu quả với khu vực; chất lượng nguồn nhân lực, trình độ khoa học - công nghệ và năng lực quản trị ngành năng lượng trên địa bàn tỉnh được nâng cao toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển hiện đại, bền vững và hội nhập quốc tế.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### 1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, điều phối và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Kế hoạch số 66-KH/TU gắn với xây dựng, ban hành kế hoạch công tác hàng năm; xác định rõ công tác phát triển năng lượng, điện lực là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, cần nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

- Tổ chức triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Kế hoạch số 66-KH/TU thông qua các hình thức truyền thông đa phương tiện; cụ thể hóa nội dung và đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, tổ chức nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của an ninh năng lượng, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Chú trọng tuyên truyền, nâng cao ý thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng; phát động, triển khai hiệu quả các phong trào trong cộng đồng doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi năng lượng, sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả gắn với bảo vệ môi trường.

- Phổ biến, nhân rộng các mô hình, giải pháp sản xuất và sử dụng năng lượng tái tạo hiệu quả, phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương, nhất là các mô hình tự sản xuất, tự tiêu thụ tại doanh nghiệp, hộ gia đình, mô hình cộng đồng năng lượng; thúc đẩy phát triển mua bán điện trực tiếp (DPPA) giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ngành năng lượng, điện lực; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp giữa các Sở, ngành và địa phương, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung, đồng bộ, thống nhất từ thành phố tới xã, phường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, nhất là đối với các quy hoạch năng lượng, điện lực; bảo đảm chất lượng, tiến độ các dự án phát triển năng lượng, điện lực.

#### 2. Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng

- Tổ chức triển khai hiệu quả pháp luật về điện lực, dầu khí, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Rà soát, đề xuất kiến nghị tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép, huy động vốn cho các dự án về năng lượng; có cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội để thu hút và triển khai các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia, của thành phố.

- Tham gia xây dựng hoàn thiện và tổ chức triển khai có hiệu quả quy định pháp luật về điện lực, dầu khí, địa chất và khoáng sản, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Rà soát, đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép,... cho các dự án về năng lượng. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực Quy hoạch, đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo,... để cụ thể hóa các mục tiêu, kế hoạch của thành phố trong kỷ nguyên mới.

- Tạo lập môi trường thuận lợi, minh bạch; công khai quy hoạch, danh mục các dự án đầu tư, xoá bỏ mọi rào cản, độc quyền, quan liêu, bao cấp để thu hút, khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư, phát triển các dự án năng lượng, cung cấp dịch vụ phân phối và bán lẻ điện trong các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, khu chung cư, nhà cao tầng, cụm dân cư, khu vực nông thôn. Khuyến khích, thu hút đầu tư nước ngoài và đầu tư tư nhân có quy mô, chất lượng và hiệu quả cho ngành năng lượng và phát triển thị trường bán lẻ điện cạnh tranh. Xây dựng cơ chế đầu tư thông thoáng, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục liên quan đến phân phối và bán buôn, bán lẻ điện, tăng cường kiểm tra, giám sát nâng cao chỉ số tiếp cận điện năng; tạo mọi điều kiện bảo đảm tiến độ các công trình điện, công tác giải phóng mặt bằng nhanh, gọn; xây dựng chính sách ưu tiên bố trí đất đai, hạ tầng, thủ tục nhanh gọn cho các dự án năng lượng; quản lý bảo vệ hành lang an toàn lưới điện.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách của nhà nước để khuyến khích các hộ sử dụng điện lớn xây dựng hệ thống thu hồi năng lượng để sản xuất điện; phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng; khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng. Tổ chức triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt trong ngành điện, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ, gắn với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; quy hoạch năng lượng có tính mở, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phục vụ phát triển, phân phối hài hòa cho các ngành, lĩnh vực, khu vực (quốc phòng, an ninh, chuyển đổi số, công nghiệp, nông nghiệp, đô thị, nông thôn). Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, chính quyền cơ sở, doanh nghiệp trong tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt là Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; trong trường hợp cần thiết, kịp thời rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn. Trường hợp việc lập, thẩm định các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia có nội dung khác với quy hoạch có liên quan thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch; sau khi dự án được phê duyệt, các quy hoạch có liên quan phải được kịp thời rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố.

- Cải cách các thủ tục hành chính, cắt giảm 30 - 50% thời gian thực hiện, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh đặc biệt liên quan đến tiếp cận điện năng, ngừng giảm cung cấp điện, tăng cường kiểm tra giám sát các đơn vị phân phối,

bán buôn, bán lẻ điện góp phần tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng. Đến năm 2030, phải hoàn thành việc tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế góp phần đẩy mạnh chuyên dịch năng lượng, phát triển ngành năng lượng theo hướng thông minh, hiện đại, bền vững.

### **3. Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng**

- Tham gia đóng góp hoàn thiện các cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, tỉ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu đầu tư và cung cấp năng lượng; triển khai thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC). Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo phù hợp với đặc thù thành phố, tiến tới tự chủ một phần về nguồn cung ứng điện trên địa bàn. Ưu tiên sử dụng năng lượng điện mặt trời và điện rác cho phát điện; khuyến khích đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng rác thải đô thị, sinh khối và chất thải rắn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Về phát triển nguồn cung năng lượng:

+ *Về năng lượng tái tạo, năng lượng mới:* Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo; chú trọng thu hút đầu tư phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch như: điện mặt trời, điện sinh khối, điện rác, thủy điện... là một trong những lợi thế của thành phố. Nghiên cứu tiềm năng để phát triển nguồn điện mặt trời gắn với sản xuất hydrogen, amoniac.

+ *Về điện:* Phát triển cân đối, hợp lý giữa các nguồn điện, bảo đảm yêu cầu cao nhất là đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố, góp phần thực hiện cam kết quốc tế về giảm phát thải. Ưu tiên phát triển các dự án nguồn điện có công suất lớn, hiệu quả cao, thân thiện môi trường. Khai thác hiệu quả công suất các nhà máy điện, dự án nguồn điện hiện có theo hướng chọn lọc, ưu tiên các nhà máy có tiềm năng, hoạt động hiệu quả. Thực hiện hiệu quả các Chương trình quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải; giảm cường độ tiêu thụ và tổn thất điện năng. Hiện đại hóa hệ thống điều độ điện, áp dụng công nghệ giám sát, điều khiển kỹ thuật tự động, thông minh.

\* *Đối với thủy điện:* Phát huy, mở rộng tối đa công suất của các nhà máy hiện có. Tiếp tục phát triển có chọn lọc một số thủy điện nhỏ và vừa.

\* *Đối với điện mặt trời:* Ưu tiên phát triển các dự án điện mặt trời nổi trên các hồ thủy lợi, thủy điện hiện có và các dự án điện mặt trời nổi lưới trên mặt đất tại các khu vực có tiềm năng. Không phát triển các dự án điện mặt trời có ảnh hưởng lớn đến rừng đặc dụng và rừng phòng hộ, ảnh hưởng đến môi trường, xã hội. Thúc đẩy phát triển các nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ, điện mặt trời mái nhà.

\* *Đối với điện đồng phát, điện tận dụng nhiệt dư, khí dư, sinh khối, rác thải và chất thải rắn:* Khai thác tối đa nguồn điện đồng phát sinh khối; đẩy mạnh phát triển các nguồn điện từ xử lý rác thải đô thị, chất thải rắn và sinh khối; khuyến khích phát điện từ thu hồi khí dư, nhiệt dư, nước dư của các nhà máy.

+ *Về tăng cường dự trữ năng lượng chiến lược, lưu trữ năng lượng*: Đầu tư xây dựng hệ thống kho lưu trữ xăng dầu, khí đốt phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố theo quy hoạch. Phát triển hệ thống lưu trữ năng lượng phù hợp với tỷ lệ năng lượng tái tạo ngày càng cao hơn để nâng cao độ tin cậy và sự ổn định của hệ thống điện, đối với dự án điện mặt trời yêu cầu lưu trữ tối thiểu 10%. Đầu tư xây dựng các hệ thống pin lưu trữ điện và các loại hình lưu trữ năng lượng tiên tiến khác.

+ *Về xây dựng ngành năng lượng và phát triển công nghiệp sản xuất thiết bị năng lượng*: Khuyến khích, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh và có thị trường tiêu thụ lớn như sản xuất thiết bị điện, thiết bị năng lượng tái tạo. Có cơ chế, chính sách đột phá thúc đẩy nghiên cứu và phát triển công nghiệp năng lượng của thành phố.

+ *Về phát triển hạ tầng năng lượng hiện đại, thông minh, bền vững, kết nối khu vực và quốc tế hiệu quả*: Thúc đẩy xã hội hóa cơ sở hạ tầng và dịch vụ năng lượng; xác định danh mục hạ tầng năng lượng dùng chung. Đầu tư hiện đại hóa ngành điện từ khâu sản xuất, truyền tải đến phân phối, sử dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường điện; nâng cao khả năng bảo đảm an ninh mạng lưới điện và chất lượng dịch vụ điện. Phát triển hệ thống lưới điện truyền tải đồng bộ với phát triển nguồn điện, có khả năng tích hợp quy mô lớn nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới... Tiếp tục đầu tư xây dựng các đường dây 500kV, 220kV và các trạm biến áp để bảo đảm khả năng truyền tải điện từ các trung tâm sản xuất điện đến các trung tâm phụ tải, phát triển hình thức mua bán điện trực tiếp giữa các nhà máy sản xuất điện năng lượng tái tạo và các khách hàng sử dụng điện lớn. Huy động nguồn vốn từ khu vực tư nhân tham gia phát triển hạ tầng truyền tải điện theo mô hình hợp tác công tư (PPP).

#### **4. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro**

- Các Sở, ban ngành, địa phương và đơn vị quán triệt, tuyên truyền đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng, phải có ý thức tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả, năng lượng tái tạo, tuần hoàn. Định hướng giải pháp phát triển năng lượng tái tạo, tuần hoàn, xanh bảo vệ môi trường giảm phát thải hướng tới Net Zero.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn đến năm 2030 và Chương trình quản lý nhu cầu điện quốc gia. Khuyến khích phát triển các ngành sử dụng hiệu quả năng lượng, đem lại lợi ích cao nhất về kinh tế - xã hội; hỗ trợ các doanh nghiệp tự sản xuất và sử dụng năng lượng sạch. Triển khai các giải pháp nhằm giảm phát thải khí nhà kính trong ngành năng lượng phù hợp với tình hình phát triển của thành phố.

- Đẩy mạnh cải tiến công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng đối với thiết bị, máy móc, phương tiện giao thông và công trình xây dựng; từng bước loại bỏ thiết bị, máy móc, phương tiện hiệu suất sử

dụng năng lượng thấp, phát thải môi trường cao; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ mới, hiệu suất cao.

- Triển khai rộng rãi mô hình kinh tế tuần hoàn, tận dụng phế thải từ sản xuất công nghiệp làm nhiên liệu sản xuất năng lượng; tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường trong sản xuất và vận hành các nhà máy điện. Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ xanh từ các quốc gia tiên tiến.

- Xây dựng kịch bản ứng phó, giải quyết các tác động cục bộ về hạn hán, thiếu nước. Chú trọng sửa chữa, nâng cấp, sử dụng lại nguồn nước các đập thủy điện, rà soát quy trình vận hành, hiện đại hoá hệ thống quan trắc, cảnh báo, bảo đảm tuyệt đối an toàn công trình và vùng hạ du.

### **5. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng**

- Có cơ chế, chính sách thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển năng lượng, bảo đảm nguồn vốn thực hiện các dự án trong Quy hoạch phát triển năng lượng trên địa bàn thành phố, Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài cho các dự án năng lượng. Khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo nhỏ và vừa, các dự án vừa sản xuất, vừa tiêu thụ năng lượng. Kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm các dự án năng lượng tồn đọng kéo dài, gây lãng phí nguồn lực xã hội; chấm dứt tình trạng doanh nghiệp nhà nước chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng đã ký với doanh nghiệp tư nhân.

- Triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp, đồng thời tăng cường quyền lựa chọn của khách hàng sử dụng điện trong việc tiếp cận và lựa chọn đơn vị cung cấp điện phù hợp với nhu cầu. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các dự án đầu tư hạ tầng lưu trữ năng lượng như pin tích trữ, kho LNG, kho xăng, dầu. Đổi mới cơ chế giá truyền tải điện để thu hút mạnh mẽ khu vực tư nhân đầu tư phát triển lưới điện truyền tải.

### **6. Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng**

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tiếp tục chỉ đạo phối hợp rà soát, sửa đổi Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật để thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ, ưu tiên chuyển giao và ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường trong lĩnh vực năng lượng. Thực hiện quản lý quy hoạch, vận hành bằng AI (trí tuệ nhân tạo) và công nghệ trong giai đoạn 2025-2030.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế cho phép các trung tâm đổi mới sáng tạo được huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân để đầu tư, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, dự án đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực năng lượng mới, năng lượng sạch theo quy định của pháp luật (nếu có). Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong khai thác, sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng năng lượng; nghiên cứu, phát triển công nghệ lưu trữ năng lượng. Phát triển hệ thống lưới điện thông minh, hệ thống quản lý năng lượng thông minh trong công nghiệp, giao thông và xây dựng.

- Hình thành cơ chế liên kết giữa các nhà khoa học, cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng thông qua các chương trình khoa học và công nghệ; lồng ghép hoạt động nghiên cứu và phát triển trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển năng lượng. Có chính sách ưu tiên đào tạo nhân lực chất lượng cao và thu hút chuyên gia là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài về làm việc trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và năng lượng mới.

### **7. Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia**

Mở rộng và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác quốc tế về năng lượng với các đối tác quan trọng trong tất cả các phân ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực cho phát triển điện hạt nhân (*Trung tâm Nghiên cứu Khoa học công nghệ hạt nhân tại phường Hàng Gòn, thành phố Đồng Nai*) và năng lượng mới. Tích cực tham gia các sáng kiến, cam kết quốc tế về chuyển dịch năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Triển khai tích cực hiệu quả quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP). Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách trong triển khai các dự án hợp tác quốc tế liên quan đến việc khai thác tài nguyên thiên nhiên, chuyển đổi năng lượng, phát triển năng lượng sạch và ứng phó biến đổi khí hậu, gắn với việc bảo vệ các lợi ích và an ninh quốc gia.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm Ngân sách nhà nước theo phân cấp và nguồn kinh phí của các đơn vị điện lực, doanh nghiệp và các nguồn kinh phí đóng góp, huy động hợp pháp khác.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định và Kế hoạch này, hàng năm các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Công Thương**

- Chủ trì, tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá hiệu quả việc triển khai Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP, Kế hoạch số 66-KH/TU và Kế hoạch này.

- Tổ chức giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của các Chủ đầu tư công trình điện lực nhằm thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng lưới điện của thành phố đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế 02 con số trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

- Nghiên cứu nắm bắt, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và phối hợp các cơ quan liên quan trong tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp quy định hiện hành để triển khai có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ trong phát triển năng lượng theo định hướng Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Kế hoạch số 66- KH/TU phù hợp với từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội.

- Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và nội dung Kế hoạch phát triển điện lực 05 năm và hàng năm, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm nhìn của Nghị quyết số 70- NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Kế hoạch số 66-KH/TU qua đó huy động mọi nguồn lực đóng góp chung cho phát triển năng lượng thành phố.

## **2. Các Sở, ban, ngành thuộc thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng Chương trình, Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Kế hoạch số 66-KH/TU, đồng thời rà soát, điều chỉnh các Chương trình, Kế hoạch liên quan đến phát triển năng lượng, điện lực bảo đảm đồng bộ với Kế hoạch này; tăng cường phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương, chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ phát triển năng lượng thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị; kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai và kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc đề xuất mới cơ chế, chính sách thực hiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Kế hoạch số 66-KH/TU.

- Tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, người lao động và quần chúng Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, nhận thức đúng đắn về phát triển năng lượng, điện lực. Tập trung mọi nguồn lực ưu tiên thực hiện các giải pháp cấp điện trên địa bàn thành phố, giữ vững an ninh năng lượng cho thành phố.

## **3. Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Công ty Điện lực Đồng Nai và các đơn vị điện lực khác**

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của đơn vị truyền tải, phân phối, bán buôn, bán lẻ, cung ứng sử dụng điện cho tỉnh theo quy định của Luật Điện lực, bám sát và cụ thể hóa Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP, Kế hoạch số

66-KH/TU và Kế hoạch này. Tập trung mọi nguồn lực ưu tiên thực hiện các giải pháp cấp điện trên địa bàn thành phố, giữ vững an ninh năng lượng cho trung tâm đầu não về chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

- Phối hợp các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP, Kế hoạch số 66-KH/TU và Kế hoạch này.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

## **VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Công ty Điện lực Đồng Nai và các đơn vị điện lực định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất, cụ thể như sau:

- Báo cáo 6 tháng gửi Sở Công Thương trước ngày 10/6 hằng năm.
- Báo cáo năm gửi Sở Công Thương trước ngày 10/12 hằng năm.
- Sở Công Thương có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND thành phố theo quy định trước ngày 20/6 hằng năm (với báo cáo 6 tháng) và ngày 20/12 hằng năm (với báo cáo năm); đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, khó khăn, vướng mắc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để được xem xét giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nay là Ban Thường vụ thành phố) về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đồng Nai./.

### **Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Thành ủy;
  - Đảng ủy UBND thành phố;
  - UBMTTQVN thành phố;
  - Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
  - Chánh, các PCVP UBND thành phố;
  - Các Sở, ban ngành thuộc thành phố;
  - Các Tổ chức chính trị - xã hội;
  - UBND các phường, xã;
  - Tổng công ty truyền tải điện quốc gia;
  - Công ty Điện lực Đồng Nai;
  - Lưu: VT, KTN.
- Nga.TriengkhaiNQ70

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Kim Long**